



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 01–53 : 2011/BNNPTNT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ CHẤT LƯỢNG HẠT GIỐNG NGÔ LẠI**

National Technical Regulation on Seed Quality of Hybrid Maize

HÀ NỘI - 2011

QCVN 01–53 : 2011/BNNPTNT

Lời nói đầu

QCVN 01–53 : 2011/BNNPTNT do *Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng và phân bón Quốc gia biên soạn*, Cục Trồng trọt trình duyệt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành tại Thông tư số **45** /2011/TT-BNNPTNT ngày **24** tháng **6** năm 2011.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG HẠT GIỐNG NGÔ LAI

National Technical Regulation on Seed Quality of Hybrid Maize

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các chỉ tiêu, mức giới hạn, phương pháp kiểm tra và yêu cầu quản lý chất lượng hạt giống ngô lai thuộc loài *Zea mays* (L.) bao gồm dòng bố mẹ (Parental line), giống ngô lai quy ước (Conventional hybrid), giống ngô lai không quy ước (Non-conventional hybrid) trong sản xuất, kinh doanh.

1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến sản xuất, kinh doanh hạt giống ngô lai tại Việt Nam.

II. QUY ĐỊNH VỀ KỸ THUẬT

2.1. Ruộng sản xuất giống

2.1.1. Yêu cầu về đất

Ruộng nhân dòng bố, mẹ và sản xuất hạt giống ngô lai F₁ phải sạch cỏ dại và các cây trồng khác.

2.1.2. Yêu cầu cách ly

Ruộng nhân dòng bố, mẹ và sản xuất hạt giống ngô lai F₁ phải cách ly với các ruộng trồng ngô khác bằng một trong các phương pháp quy định ở Bảng 1.

Bảng 1 – Yêu cầu cách ly ruộng giống

Phương pháp, đơn vị tính	Ruộng nhân dòng bố mẹ	Ruộng sản xuất hạt lai F ₁
1. Cách ly không gian, m - Giữa ruộng giống với các ruộng ngô khác, ít nhất - Giữa các ruộng sản xuất hạt lai F ₁ có chung bố	500 -	300 5
2. Cách ly thời gian, ngày	Thời điểm phun râu của cây mẹ trong ruộng giống phải chênh lệch so với thời điểm tung phần của các ruộng ngô khác ít nhất 20 ngày.	

2.1.3. Độ thuần giống

Ruộng nhân dòng bố mẹ, sản xuất hạt giống ngô lai F₁, tại mỗi lần kiểm định, phải đạt độ thuần giống theo quy định tại Bảng 2.

Bảng 2 – Chỉ tiêu chất lượng ruộng giống

Chỉ tiêu, đơn vị tính	Dòng bố mẹ	Giống lai quy ước	Giống lai không quy ước
Độ thuần bố, % số cây, không nhỏ hơn	99,9	99,5	99,0
Độ thuần mẹ, % số cây, không nhỏ hơn	99,9	99,5	99,5
Số cây mẹ chưa khử hết bao phần tại lần kiểm định 3, % số cây, không lớn hơn	-	0,5	0,5

2.2. Các chỉ tiêu chất lượng hạt giống

Chất lượng hạt giống ngô lai phải đạt yêu cầu theo quy định ở Bảng 3.

Bảng 3 – Chỉ tiêu chất lượng hạt giống

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Dòng bố mẹ	Hạt lai F ₁
1. Độ sạch, không nhỏ hơn	% khối lượng	99,0	99,0
2. Tỷ lệ nảy mầm, không nhỏ hơn ^a	% số hạt	85	85
3. Độ ẩm, không lớn hơn	% khối lượng	11,5	11,5
CHÚ THÍCH: ^a đối với ngô ngọt, tỷ lệ nảy mầm không nhỏ hơn 80%			

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

3.1. Phương pháp kiểm định

3.1.1. Các chỉ tiêu chất lượng ruộng giống ngô lai quy định tại Mục 2.1 của Quy chuẩn kỹ thuật này được xác định theo TCVN 8550:2011 *Giống cây trồng - Phương pháp kiểm định ruộng giống*.

3.1.2. Số lần kiểm định: ít nhất 4 lần tại các thời điểm sau:

- Lần 1: Khi cây được 5 lá đến 7 lá;
- Lần 2: Khi có 1% đến 5% số cây mẹ phun râu;
- Lần 3: Khi có khoảng 70% số cây mẹ phun râu;
- Lần 4: Trước khi thu hoạch từ 5 ngày đến 10 ngày.

3.2. Phương pháp kiểm nghiệm

3.2.1. Lấy mẫu lô hạt giống ngô lai theo TCVN 8548:2011 *Hạt giống cây trồng - Phương pháp kiểm nghiệm*.

3.2.1. Các chỉ tiêu chất lượng hạt giống ngô lai quy định tại Mục 2.2 của Quy chuẩn kỹ thuật này được xác định theo TCVN 8548:2011 *Hạt giống cây trồng - Phương pháp kiểm nghiệm*.

3.3. Phương pháp kiểm tra tính đúng giống và độ thuần giống

Kiểm tra tính đúng giống và độ thuần hạt giống ngô lai trên ô thí nghiệm khi cần thiết theo TCVN 8547:2011 *Giống cây trồng - Phương pháp kiểm tra tính đúng giống và độ thuần của lô hạt giống*.

IV. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

4.1. Việc chứng nhận và công bố hợp quy đối với chất lượng hạt giống ngô lai thực hiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

4.2. Việc kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về chất lượng hạt giống ngô lai thực hiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp luật hiện hành.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

5.1. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh hạt giống ngô lai phải công bố tiêu chuẩn áp dụng và không được trái với quy định tại Mục II của Quy chuẩn này; thực hiện việc chứng nhận và công bố hợp quy theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

5.2. Tổ chức, cá nhân phân phối, bán lẻ hạt giống ngô lai phải đảm bảo chất lượng phù hợp với quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Cục Trồng trọt có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra thực hiện Quy chuẩn này. Căn cứ yêu cầu quản lý chất lượng hạt giống ngô lai, Cục Trồng trọt có trách nhiệm kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn này.

6.2 Trong trường hợp các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn viện dẫn tại Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.